

Số: **48** /2016/QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày **30** tháng 11 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định Phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Hòa Bình

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
TỈNH HOÀ BÌNH

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: **480** ngày: **02/12/2016**

Chủ đề:.....

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;*
Căn cứ Luật An toàn thực phẩm năm 2010;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;
Căn cứ Thông tư Liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 của Liên Bộ Y tế, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm;
Căn cứ Thông tư số 58/2014/TT-BCT ngày 22/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương;
Căn cứ Thông tư số 57/2015/TT-BCT ngày 31/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;
Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1202/TTr-SCT ngày 19/10/2016 và Báo cáo thẩm định của Giám đốc Sở Tư pháp tại Văn bản số 1625/BC-STP ngày 20/9/2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10/12/2016.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Y tế, Nông nghiệp và PTNT; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Công Thương;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- UBMT Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Phó CVP/UBND tỉnh;
- Công báo, website của tỉnh;
- Lưu: VT, TCTM (NL100).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Quang

QUY ĐỊNH

**Phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc
trách nhiệm của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 48/2016/QĐ-UBND ngày 30/10/2016 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quyết định này quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ; buôn bán hàng rong; cơ sở kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn không yêu cầu điều kiện bảo quản đặc biệt theo quy định thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các cơ quan, đơn vị được phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương.

b) Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm bao gồm: cơ sở sản xuất, kinh doanh các loại rượu, bia, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến từ bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo, dụng cụ, vật liệu bao gói chuyên dụng gắn liền và chỉ sử dụng cho các sản phẩm thực phẩm trên.

c) Các tổ chức và cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý và phân cấp quản lý an toàn thực phẩm ngành Công Thương

1. Bảo đảm sự thống nhất, toàn diện trong quản lý an toàn thực phẩm của Ủy ban nhân dân các cấp đối với các cơ quan, đơn vị được giao trách nhiệm quản lý hoặc tham gia quản lý an toàn thực phẩm.

2. Phân cấp quản lý gắn với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý cấp trên đối với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị được phân cấp.

3. Đảm bảo nguyên tắc một cửa, một sản phẩm, một cơ sở sản xuất, kinh doanh chỉ chịu sự quản lý của một cơ quan quản lý nhà nước.

4. Đảm bảo việc quản lý xuyên suốt toàn bộ quá trình sản xuất, kinh doanh, chế biến và tiêu thụ thực phẩm.

5. Bảo đảm tính khoa học, đầy đủ và khả thi trong công tác quản lý an toàn thực phẩm ngành Công Thương.

6. Hoạt động kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương phải bảo đảm không chồng chéo giữa các cơ quan trong tỉnh, giữa cấp tỉnh và địa phương; bảo đảm hoạt động kiểm tra, thanh tra chuyên ngành được thực hiện thống nhất từ cấp tỉnh đến địa phương. Trường hợp có sự trùng lặp kế hoạch kiểm tra, thanh tra chuyên ngành thì thực hiện như sau:

a) Kế hoạch kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về an toàn thực phẩm ngành Công Thương của cơ quan cấp dưới trùng với kế hoạch của cơ quan cấp trên thì thực hiện theo kế hoạch kiểm tra của cơ quan cấp trên.

b) Kế hoạch kiểm tra, thanh tra chuyên ngành của cơ quan cùng cấp trùng nhau về địa bàn, cơ sở thì các bên trao đổi thống nhất thành lập đoàn kiểm tra liên ngành.

Chương II

PHÂN CẤP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM THUỘC TRÁCH NHIỆM CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG

Điều 3. Trách nhiệm chung

Trong phạm vi được phân cấp quản lý Sở Công Thương chủ trì và phối hợp Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm trực tiếp trước Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, thống nhất công tác quản lý bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn. Thường xuyên báo cáo, đề xuất tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình quản lý an toàn thực phẩm và việc thực hiện chỉ tiêu, kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm hàng năm.

Điều 4. Trách nhiệm của Sở Công Thương

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nội dung quản lý an toàn thực phẩm được quy định tại Điều 4 Quy định này.

2. Thanh tra, kiểm tra định kỳ và đột xuất đối với tất cả các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương.

3. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị khác có liên quan.

4. Tổ chức cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư (Hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm quy định tại Điều 4, Điều 5 Thông tư số 58/2014/TT-BCT ngày 22-12-2014 của Bộ Công Thương quy định cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương

5. Tổ chức cấp Giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư (Hồ sơ, thủ tục, quy

trình cấp Giấy xác nhận quy định tại Điều 10, Điều 11 Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09-4-2014 của Bộ Y tế - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm).

6. Thực hiện việc kiểm tra phòng chống thực phẩm giả, gian lận thương mại trên thị trường đối với tất cả các loại thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm thuộc lĩnh vực ngành quản lý.

Điều 5. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Thực hiện quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ, lệ thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn.

2. Tổ chức thẩm định và cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với:

a) Cơ sở sản xuất do cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình sản xuất thực phẩm nhỏ lệ được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật (*Hồ sơ cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm quy định tại Điều 10 Thông tư số 57/2015/TT-BCT ngày 31-12-2015 của Bộ Công Thương quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất thực phẩm nhỏ lệ thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; Trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm quy định tại Điều 5 Thông tư số 58/2014/TT-BCT ngày 22-12-2014 của Bộ Công Thương quy định cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương*).

b) Tổ chức ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lệ không thuộc đối tượng phải đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật; cơ sở kinh doanh thực phẩm nhỏ lệ; cơ sở kinh doanh không yêu cầu điều kiện bảo quản đặc biệt theo quy định; buôn bán hàng rong.

3. Tổ chức cấp Giấy xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất do cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình sản xuất thực phẩm nhỏ lệ được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật (*Hồ sơ, thủ tục, quy trình cấp Giấy xác nhận quy định tại Điều 10, Điều 11 Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09-4-2014 của Bộ Y tế - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm*)

4. Chỉ đạo thực hiện các quy định của Chính phủ, Bộ Công Thương, Ủy ban nhân dân tỉnh về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương.

5. Chỉ đạo Phòng Kinh tế thành phố, phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện có trách nhiệm chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố thực hiện chức năng quản lý an toàn thực phẩm ngành Công Thương trên địa bàn.

6. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm trên địa bàn quản lý.

Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện, thành phố về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên phạm vi địa bàn.

1. Tổ chức, điều hành Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm xã, phường, thị trấn.

2. Thực hiện các quy định của Chính phủ, Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân cấp trên về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương.

3. Phối hợp kiểm tra giám sát việc thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm của ngành Công Thương trên địa bàn.

4. Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo đột xuất, định kỳ quý, 6 tháng, hàng năm tình hình thực hiện công tác quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương về Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Công Thương chủ trì hướng dẫn, triển khai thực hiện quy định này. Định kỳ, đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương về công tác quản lý an toàn thực phẩm ngành.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm thực hiện Quy định này và triển khai đến Ủy ban nhân dân cấp xã, các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn. Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo đột xuất, định kỳ quý, 6 tháng, hàng năm tình hình thực hiện công tác quản lý an toàn thực phẩm của ngành Công Thương về Sở Công Thương.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn các cơ sở sản xuất, kinh doanh phản ánh bằng văn bản về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Quang
Nguyễn Văn Quang